

Số: **23** /HD-VKSTC

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2023

HƯỚNG DẪN

Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án kinh tế năm 2024

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 18/12/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2024; Kế hoạch số 01/KH-VKSTC ngày 19/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác trọng tâm của Viện kiểm sát nhân dân tối cao năm 2024; trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án kinh tế (Vụ 3) hướng dẫn công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án kinh tế năm 2024 như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai thực hiện đạt và vượt các nhiệm vụ, chỉ tiêu công tác theo quy định tại Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội, quy định của Ngành và các Chỉ thị công tác của Viện trưởng VKSND tối cao. Chủ động, tích cực thực hiện đúng và đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Chủ động, tích cực thực hiện đúng và đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; xác định chống oan sai, chống bỏ lọt tội phạm và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhiệm vụ chính trị xuyên suốt, quan trọng hàng đầu. Tăng cường hơn nữa trách nhiệm công tố trong các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử một cách thực chất, hiệu quả, gắn công tố với hoạt động điều tra ngay từ giai đoạn thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm, khi không rõ dấu hiệu của tội phạm hình sự thì thông nhất không thụ lý nguồn tin về tội phạm; cẩn trọng không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự và ngược lại; chủ động đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, truy tố, xét xử; bảo đảm việc tranh tụng có tính thuyết phục, thông qua tranh tụng nâng cao vị thế, uy tín, hình ảnh của Kiểm sát viên nói riêng, của Ngành nói chung; thực hiện nghiêm các nguyên tắc của pháp luật hình sự, trong đó chú trọng nguyên tắc suy đoán vô tội, trọng chứng hơn trọng cung, chuyên hóa chứng cứ kịp thời, bảo đảm việc chứng minh tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự.

3. Chủ động tăng cường phối hợp ngay từ đầu và xuyên suốt trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử; đẩy mạnh tiến độ điều tra, xử lý nghiêm các vụ án, vụ việc kinh tế, tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, nhất là các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các ngành liên quan trong giải quyết



vụ án, vụ việc phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; chủ động tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề khó, phức tạp trong công tác tư pháp, phát sinh trong quá trình giải quyết vụ án, vụ việc, đặc biệt là phân hóa, xử lý các đối tượng liên quan trong vụ án theo nguyên tắc “*nghiêm trị kẻ chủ mưu, cầm đầu; khoan hồng đối với diện đối tượng phụ thuộc, phải chấp hành, không bàn bạc, không có động cơ vụ lợi, ăn năn, hối cải, tích cực hợp tác trong quá trình giải quyết vụ án, khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại*”. Chủ động tham mưu, đề xuất kiến nghị cấp có thẩm quyền bổ sung, điều chỉnh, sửa luật phù hợp với thực tế. Tiếp tục thực hiện tốt hơn việc áp dụng các biện pháp nhằm bảo đảm thu hồi triệt để tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án.

4. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng rà soát, thực hiện các biện pháp để phục hồi, giải quyết ngay các vụ án, vụ việc đang tạm đình chỉ không có căn cứ hoặc không còn lý do tạm đình chỉ.

5. Chú trọng phát hiện nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh tội phạm qua công tác kiểm sát giải quyết các vụ án kinh tế, nhất là những thiếu sót, sơ hở trong thể chế, chính sách về quản lý Nhà nước, để kiến nghị phòng ngừa vi phạm, tội phạm, nâng cao hơn nữa chất lượng công tác này.

6. Quản lý chặt chẽ kết quả thực hiện nhiệm vụ giải quyết các vụ án kinh tế của Viện kiểm sát cấp dưới; nâng cao chất lượng công tác hướng dẫn, trả lời thỉnh thị.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc khởi tố, điều tra và truy tố, xét xử sơ thẩm các vụ án kinh tế

1.1. Trong giai đoạn khởi tố vụ án

- Kiểm sát chặt chẽ việc tiếp nhận, phân loại, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm, kiến nghị khởi tố về kinh tế; kịp thời, chủ động đề ra yêu cầu kiểm tra, xác minh để thu thập chứng cứ ngay từ đầu, nhất là dấu hiệu của tội phạm; trực tiếp tiến hành kiểm tra, xác minh theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không để xảy ra trường hợp oan, sai, bỏ lọt tội phạm hoặc hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự và ngược lại, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của các cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Tăng cường yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền điều tra kiểm tra, xác minh tài sản của các đối tượng có dấu hiệu chiếm đoạt, gây thất thoát tài sản trong các vụ án kinh tế để phối hợp áp dụng sớm các biện pháp tố tụng, bảo đảm thu hồi tối đa tài sản cho Nhà nước, tổ chức, cá nhân.

- Chủ động phối hợp nghiên cứu tài liệu, chứng cứ trước khi Cơ quan điều tra có thẩm quyền ban hành các quyết định giải quyết nguồn tin về tội phạm; kiểm sát đầy đủ, kịp thời các lệnh, quyết định của Cơ quan điều tra có thẩm quyền trong giai đoạn khởi tố vụ án, đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật; chú ý phát hiện, xử lý ngay trường hợp lạm dụng việc tạm đình chỉ kiểm tra, xác minh dẫn đến kéo dài thời hạn giải quyết.

- Chủ động rà soát, yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phục hồi giải quyết ngay nguồn tin về tội phạm đang tạm đình chỉ không có căn cứ hoặc lý do tạm đình chỉ không còn.

1.2. Trong giai đoạn điều tra vụ án

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các Chỉ thị chuyên đề của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về trách nhiệm công tố, kiểm sát điều tra. Phê chuẩn các lệnh, quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo đảm có căn cứ, đúng pháp luật và cần thiết; chủ động phối hợp với Cơ quan điều tra phân loại rõ sai phạm, phân hóa sâu đối tượng để có quan điểm xử lý phù hợp; kiên quyết từ chối phê chuẩn hoặc hủy bỏ các lệnh, quyết định không có căn cứ, trái pháp luật của Cơ quan điều tra.

- Đề ra yêu cầu điều tra sát với những vấn đề cần chứng minh trong từng vụ án; chủ động rà soát việc thực hiện yêu cầu điều tra để đôn đốc việc thực hiện, ban hành yêu cầu điều tra sát với tiến độ, kết quả điều tra; tham gia đầy đủ các hoạt động điều tra theo luật định để thu thập đầy đủ, toàn diện chứng cứ; trực tiếp tiến hành một số hoạt động điều tra khi cần thiết để kiểm tra, cung cấp chứng cứ, đảm bảo căn cứ vững chắc cho việc truy tố, buộc tội. Tăng cường phát hiện những vi phạm, thiếu sót trong trung cầu giám định và định giá tài sản để có biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật.

- Kiểm sát chặt chẽ các quyết định xử lý của Cơ quan điều tra trong giai đoạn điều tra, các vụ án tạm đình chỉ, đình chỉ điều tra, không để xảy ra việc lạm dụng căn cứ tạm đình chỉ, đình chỉ, dẫn đến bỏ lọt tội phạm, kéo dài thời gian giải quyết vụ án.

- Phối hợp với Cơ quan điều tra tập trung đẩy nhanh tiến độ điều tra, không để kéo dài, hạn chế việc gia hạn thời hạn điều tra nhiều lần mà không có lý do xác đáng theo luật định.

1.3. Trong giai đoạn truy tố

- Tích cực, chủ động trực tiếp hỏi cung hoặc tiến hành một số hoạt động điều tra để thẩm định chứng cứ, nhất là các vụ án phức tạp, chứng cứ có mâu thuẫn, có đơn khiếu kiện về oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm.

- Đẩy nhanh tiến độ truy tố, đảm bảo đúng thời hạn luật định, có biện pháp cụ thể khắc phục trường hợp gia hạn thời hạn truy tố không có căn cứ và không cần thiết.

- Chủ động tổng hợp, đánh giá hệ thống chứng cứ, tài liệu để nâng cao chất lượng bản Cáo trạng, bảo đảm truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để xảy ra trường hợp phải đính chính, thay đổi hoặc rút quyết định truy tố.

1.4. Trong giai đoạn xét xử sơ thẩm

- Kiểm sát viên nắm chắc nội dung của vụ án, các chứng cứ, tài liệu; dự kiến vấn đề cần xét hỏi, tranh luận và đối đáp, các tình huống tố tụng có thể phát sinh tại phiên tòa để chủ động về quan điểm và cách thức xử lý. Xây dựng báo cáo đề xuất quan điểm xử lý đối với các bị cáo về hình sự, dân sự và biện pháp tư pháp trình lãnh đạo Viện cho ý kiến trước khi xét xử theo đúng quy định, quy chế của Ngành.

- Kiểm sát viên chủ động xét hỏi, tranh luận đầy đủ với Luật sư, người tham gia tố tụng để làm rõ các tình tiết của vụ án; xử lý tốt các tình huống phát sinh, nhất là trường hợp người tham gia tố tụng cung cấp chứng cứ, tài liệu mới...; cập nhật, đánh giá đầy đủ kết quả tranh tụng để bảo vệ quan điểm truy tố, buộc tội của Viện kiểm sát, đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật; kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo đối với các tình huống phát sinh; báo cáo đề xuất mức áp phù hợp với vai trò, tính chất mức độ hành vi của từng bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, phải quán triệt và thực hiện nghiêm nguyên tắc “nghiêm trị kẻ chủ mưu, cầm đầu; khoan hồng đối với diện đối tượng phụ thuộc, phải chấp hành, không bàn bạc, không có động cơ vụ lợi, ăn năn, hối cải, tích cực hợp tác trong quá trình giải quyết vụ án, khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại”, bảo đảm căn cứ, nghiêm minh nhưng rất nhân văn, tạo đồng tình cao của dư luận, nâng cao hơn nữa vị thế của Ngành; kiểm sát chặt chẽ bản án, hoạt động xét xử của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, kịp thời phát hiện các vi phạm để đề xuất ban hành kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục (nếu có).

- Đối với các vụ án kinh tế phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, các vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo; lãnh đạo Viện kiểm sát địa phương, đơn vị cần lựa chọn, phân công Kiểm sát viên có kinh nghiệm, năng lực thụ lý, giải quyết hoặc phân công Tổ Kiểm sát viên (có từ 02 Kiểm sát viên trở lên); đồng thời, đề nghị Tòa án cùng cấp phân công Thẩm phán phối hợp nghiên cứu hồ sơ ngay từ giai đoạn điều tra, truy tố. Trong trường hợp cần thiết, Kiểm sát viên phối hợp với Thẩm phán chủ tọa phiên tòa rà soát, bổ sung chứng cứ, tài liệu theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Thực hiện nghiêm Quy chế phối hợp giữa Viện kiểm sát cấp trên với Viện kiểm sát cấp dưới trong việc giải quyết các vụ án hình sự do Viện kiểm sát cấp trên thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, truy tố và phân công cho Viện kiểm sát cấp dưới thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm. Viện kiểm sát địa phương chủ động phối hợp với Vụ 3 giải quyết tốt các vụ án kinh tế do cấp Trung ương khởi tố, điều tra, truy tố chuyển Tòa án địa phương xét xử sơ thẩm, đặc biệt là các vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo.

2. Chế độ thông tin báo cáo và quản lý công tác

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo theo Quy chế về thông tin, báo cáo và quản lý công tác trong ngành Kiểm sát nhân dân; báo cáo đầy đủ kết quả giải quyết các vụ án do Vụ 3 chuyển vụ án để điều tra, truy tố, xét xử theo thẩm quyền.

- Đối với vụ án, vụ việc, đối tượng thuộc diện phải báo cáo theo Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị, cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát cấp dưới phải chủ động phối hợp với cấp ủy, tổ chức đảng cơ quan tiến hành tố tụng báo cáo cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền và báo cáo cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp.

- Viện kiểm sát cấp tỉnh báo cáo thỉnh thị kịp thời, đầy đủ các vụ án, vụ việc thuộc trách nhiệm quản lý, theo dõi của Vụ 3 theo Quy định số 599/QĐ-

VKSTC ngày 06/12/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác hướng dẫn, giải đáp vướng mắc về pháp luật, nghiệp vụ, báo cáo thỉnh thị, trả lời thỉnh thị trong ngành Kiểm sát nhân dân; chủ động báo cáo bằng văn bản các vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm hoặc cơ quan truyền thông đưa tin, VKSND tối cao yêu cầu.

- Quản lý, kiểm tra, đánh giá án đình chỉ do không phạm tội, đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự theo Điều 29 Bộ luật Hình sự của Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra cùng cấp và cấp dưới, báo cáo đầy đủ về Vụ 3 theo đúng Hướng dẫn số 33/HĐ-VKSTC ngày 30/11/2018 của Viện trưởng VKSND tối cao.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Hướng dẫn này, Viện trưởng Viện kiểm sát cấp tỉnh chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình công tác của cấp mình và hướng dẫn các Viện kiểm sát cấp huyện về công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án kinh tế.

2. Viện kiểm sát Quân sự Trung ương ban hành hướng dẫn các đơn vị trực thuộc trong hệ thống Viện kiểm sát quân sự./.vor

Nơi nhận:

- Đ/c Viện trưởng VKSNDTC (để b/c);
 - Đ/c Nguyễn Huy Tiến PVTTC VKSTC (để b/c);
 - VKSND tỉnh, TP trực thuộc TW (để t/h);
 - VKS Quân sự Trung ương (để t/h);
 - Các đơn vị thuộc VKSND tối cao (để phối hợp);
 - Trang tin điện tử Văn phòng VKSTC;
 - Các đ/c Lãnh đạo Vụ 3 (để t/h);
 - Các Phòng thuộc Vụ 3 (để t/h);
 - Lưu: VT, Vụ 3.

**TL. VIỆN TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ
VÀ KIỂM SÁT ĐIỀU TRA ÁN KINH TẾ**



Hồ Đức Anh

